

Chính sách ngoại thương

May 16, 2020

Christopher Balding

Dịch vụ, viễn thông và thương mại điện tử trong Hiệp định
Thương mại

Thương mại dịch vụ trong CPTPP

- **Điều 10.3: Đối xử quốc gia**
 - 1. Mỗi Bên sẽ dành cho dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác, đối xử không kém thuận lợi hơn mức Bên đó dành, trong hoàn cảnh tương tự, cho dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của chính Bên đó.
 - 2. Để chắc chắn hơn, đối xử sẽ được dành theo đoạn 1 là, liên quan đến Chính quyền cấp khu vực, đối xử không kém thuận lợi hơn mức đối xử thuận lợi nhất mà Chính quyền cấp khu vực đó dành, trong hoàn cảnh tương tự, cho các nhà cung cấp dịch vụ của Bên mà Chính quyền đó trực thuộc.
- **Điều 10.4: Đối xử tối huệ quốc**
 - Mỗi Bên sẽ dành cho dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác đối xử không kém thuận lợi hơn mức Bên đó dành, trong hoàn cảnh tương tự, cho dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của bất kỳ Bên hay quốc gia không phải là Bên nào khác.

Thương mại dịch vụ trong CPTPP

- **Điều 10.5: Tiếp cận thị trường**
- Không Bên nào, dù là ở quy mô vùng hay trên toàn lãnh thổ, được áp dụng hoặc duy trì các biện pháp:
- (a) áp đặt hạn chế về:
 - (i) số lượng nhà cung cấp dịch vụ dù dưới hình thức hạn ngạch theo số lượng, độc quyền, toàn quyền cung cấp dịch vụ hoặc yêu cầu đáp ứng nhu cầu kinh tế;
 - (ii) tổng trị giá các giao dịch về dịch vụ hoặc tài sản dưới hình thức hạn ngạch theo số lượng, hoặc yêu cầu phải đáp ứng nhu cầu kinh tế;
 - (iii) tổng số các hoạt động dịch vụ hoặc tổng số lượng dịch vụ đầu ra tính theo số lượng đơn vị dưới hình thức hạn ngạch hoặc yêu cầu về nhu cầu kinh tế; hoặc
 - (iv) tổng số thể nhân có thể được tuyển dụng trong một lĩnh vực dịch vụ cụ thể hoặc một nhà cung cấp dịch vụ được phép tuyển dụng cần thiết hoặc trực tiếp liên quan tới việc cung cấp một dịch vụ cụ thể dưới hình thức hạn ngạch hoặc yêu cầu về nhu cầu kinh tế; hoặc
- (b) hạn chế hoặc yêu cầu các hình thức pháp nhân cụ thể hoặc liên doanh thông qua đó người cung cấp dịch vụ có thể cung cấp dịch vụ.

Thương mại dịch vụ trong CPTPP

- **Điều 10.9: Công nhận**
- 1. Vì mục tiêu thực thi, toàn bộ hoặc một phần, các tiêu chuẩn hoặc tiêu chí đối với việc cho phép, cấp phép, hoặc chứng nhận cho các nhà cung cấp dịch vụ, và tùy thuộc vào các yêu cầu của đoạn 4, một Bên có thể công nhận trình độ giáo dục hoặc kinh nghiệm có được, các yêu cầu được đáp ứng, hoặc giấy phép hay các chứng nhận được một Bên hoặc nước không phải thành viên Hiệp định TPP cấp. Việc công nhận như vậy, có thể đạt được thông qua việc hài hòa hóa hay cách khác, có thể là tự động hoặc căn cứ trên một hiệp định hoặc thỏa thuận với nước có liên quan.
- 2. Khi một Bên công nhận, tự động hoặc thông qua hiệp định hay thỏa thuận, trình độ giáo dục hoặc kinh nghiệm có được, các yêu cầu được đáp ứng, hoặc giấy phép hay các chứng nhận được cấp trong lãnh thổ của một Bên khác hoặc nước không phải thành viên Hiệp định TPP, không quy định nào trong Điều 10.4 (Đối xử tối huệ quốc) sẽ được hiểu là yêu cầu Bên đó phải dành sự công nhận đó cho trình độ giáo dục hoặc kinh nghiệm có được, các yêu cầu được đáp ứng, hoặc giấy phép hay các chứng nhận được cấp trong lãnh thổ của bất kỳ Bên nào khác.

Thương mại dịch vụ trong CPTPP

- *Dịch vụ kỹ sư và kiến trúc sư*
- 5. Tiếp theo đoạn 3 ở trên, các Bên công nhận thành quả đạt được trong Diễn đàn kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC) về việc thúc đẩy công nhận lẫn nhau về năng lực chuyên môn trong lĩnh vực kỹ sư và kiến trúc sư, và việc di chuyển chuyên môn của những ngành nghề này, trong khuôn khổ Chương trình Kỹ sư và Kiến trúc sư APEC.
- 6. Mỗi Bên sẽ khuyến khích các cơ quan liên quan của mình trở thành đơn vị được giao triển khai chương trình cấp phép cho kỹ sư và kiến trúc sư APEC.
- 7. Một Bên có cơ quan liên quan của mình được giao triển khai chương trình cấp phép cho kỹ sư và kiến trúc sư APEC sẽ khuyến khích các cơ quan đó tham gia các thỏa thuận với nhau về công nhận lẫn nhau.

Dịch vụ viễn thông trong CPTPP

- **Điều 13.3: Các phương pháp tiếp cận đối với hoạt động quản lý**
- 1. Các Bên thừa nhận giá trị của thị trường cạnh tranh trong việc tạo ra nhiều lựa chọn đối với hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông cũng như nâng cao phúc lợi của người tiêu dùng, và việc điều tiết kinh tế có thể là không cần thiết nếu có sự cạnh tranh hiệu quả hoặc nếu một dịch vụ là mới đối với một thị trường. Theo đó, các Bên thừa nhận sự khác biệt về nhu cầu và các phương pháp quản lý đối với từng thị trường, và mỗi Bên có thể tự quyết định cách thức để thực hiện các nghĩa vụ của Chương này.
- 2. Đối với nội dung này, các Bên công nhận rằng một Bên có thể:
 - (a) tham gia điều tiết trực tiếp hoặc đề dự báo một vấn đề mà Bên đó nghĩ rằng có thể phát sinh hoặc để giải quyết một vấn đề đã phát sinh trên thị trường;
 - (b) dựa vào vai trò của các tác nhân của thị trường, cụ thể là đối với các phân khúc thị trường có, hoặc có thể có, tính cạnh tranh hoặc rào cản thâm nhập thị trường thấp, như các dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp viễn thông không sở hữu cơ sở hạ tầng mạng lưới; hoặc

Dịch vụ viễn thông trong CPTPP

- **Điều 13.4: Truy cập và sử dụng các dịch vụ viễn thông công cộng**
- 1. Mỗi Bên phải bảo đảm rằng bất kỳ doanh nghiệp nào của Bên khác có thể truy cập và sử dụng bất kỳ dịch vụ viễn thông công cộng, bao gồm cả thuê kênh, được cung cấp trong lãnh thổ hoặc qua biên giới của mình, trên cơ sở những điều kiện và điều khoản hợp lý và không phân biệt đối xử.
- 2. Mỗi Bên phải đảm bảo rằng bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ nào của Bên khác được phép:
 - (a) mua hoặc thuê, và kèm theo thiết bị đầu cuối hoặc thiết bị khác để giao diện với mạng viễn thông công cộng;
 - (b) cung cấp các dịch vụ cho một hoặc nhiều người dùng cuối qua các kênh thuê riêng hoặc kênh của mình;
 - (c) kết nối kênh thuê riêng hoặc kênh của mình với các mạng và dịch vụ viễn thông công cộng hoặc với kênh thuê riêng hoặc kênh của doanh nghiệp khác;

Dịch vụ viễn thông trong CPTPP

- **Điều 13.4: Truy cập và sử dụng các dịch vụ viễn thông công cộng**
- 4. Không phụ thuộc khoản 3, một Bên có thể đưa ra các biện pháp cần thiết để đảm bảo an ninh và bảo mật thông tin và để bảo vệ bí mật dữ liệu cá nhân của người sử dụng cuối cùng của mạng hoặc dịch vụ viễn thông công cộng, miễn là những biện pháp này không được áp dụng để nhằm mục đích tạo ra sự phân biệt đối xử tùy tiện hoặc vô lý, hoặc cản trở thương mại dịch vụ một cách trá hình.
- 5. Mỗi Bên phải bảo đảm không áp đặt điều kiện nào đối với việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ và mạng viễn thông công cộng, trừ khi cần thiết để:
 - (a) bảo hộ các trách nhiệm dịch vụ công của các nhà cung cấp mạng và dịch vụ viễn thông công cộng, cụ thể là khả năng cung cấp mạng lưới hoặc dịch vụ của họ nói chung cho công chúng; hoặc
 - (b) bảo vệ sự đồng bộ kỹ thuật của các mạng hoặc dịch vụ viễn thông công cộng.

Dịch vụ viễn thông trong CPTPP

- **Điều 13.7: Đối xử của nhà cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng chủ đạo**
- Mỗi Bên phải bảo đảm rằng nhà cung cấp chủ đạo trên lãnh thổ của mình dành cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng của Bên khác sự đối xử không kém thuận lợi hơn so với đối xử mà nhà cung cấp chủ đạo đó, trong cùng một hoàn cảnh, dành cho các công ty con, nhà cung cấp dịch vụ liên kết hoặc không liên kết của mình liên quan đến:
 - (a) khả năng sẵn có, việc cung cấp, giá cước hoặc chất lượng dịch vụ viễn thông công cộng cùng loại; và
 - (b) khả năng sẵn có của các giao diện kỹ thuật cần thiết dành cho kết nối.

Thương mại điện tử trong CPTPP

- **Điều 14.3: Thuế hải quan**

- 1. Không Bên nào được áp các loại thuế hải quan đối với các giao dịch điện tử, bao gồm cả nội dung được truyền đưa bằng phương thức điện tử, giữa một pháp nhân của một Bên với một pháp nhân của một Bên khác

- **Điều 14.4: Không phân biệt đối xử các sản phẩm số:**

- 1. Không Bên nào được đối xử kém thuận lợi hơn đối với sản phẩm số được tạo ra, sản xuất, xuất bản, ký hợp đồng, đặt hàng hoặc xuất hiện trên cơ sở các nguyên tắc thương mại tại lãnh thổ của một Bên khác, hoặc đối với sản phẩm số mà tác giả, người biểu diễn, nhà sản xuất, nhà phát triển hoặc chủ sở hữu là pháp nhân của một Bên khác, so với các sản phẩm số tương tự khác.

Thương mại điện tử trong CPTPP

- **Điều 14.10: Các nguyên tắc về truy cập và sử dụng Internet cho Thương mại điện tử**
- Tùy thuộc vào các chính sách, luật pháp và quy định được áp dụng, các Bên công nhận lợi ích của người tiêu dùng từ việc có các quyền như sau trên lãnh thổ của mình:
 - (a) truy cập và sử dụng các dịch vụ và ứng dụng trên Internet theo chọn lựa của người tiêu dùng, trên cơ sở việc mạng lưới được quản trị một cách hợp lý;
 - (b) kết nối các thiết bị của người dùng cuối với Internet theo chọn lựa của người tiêu dùng, miễn là các thiết bị đó không gây tổn hại cho mạng lưới; và
 - (c) truy cập các thông tin về các biện pháp quản trị mạng lưới từ nhà cung cấp kết nối Internet của người tiêu dùng

Thương mại điện tử trong CPTPP

- **Điều 14.11: Lưu chuyển thông tin xuyên biên giới bằng phương tiện điện tử**
- 1. Các Bên thừa nhận rằng mỗi Bên có thể có những yêu cầu quản lý riêng đối với việc lưu chuyển thông tin bằng các phương tiện điện tử.
- 2. Mỗi Bên sẽ cho phép việc lưu chuyển thông tin xuyên biên giới bằng các phương tiện điện tử, bao gồm cả thông tin cá nhân, nếu việc lưu chuyển này phục vụ cho hoạt động kinh doanh của một pháp nhân được bảo hộ;
- 3. Không có gì trong Điều này ngăn cản một Bên áp dụng hoặc duy trì các biện pháp không phù hợp với khoản 2 để thực hiện mục tiêu chính sách công cộng chính đáng, miễn là biện pháp đó:
 - (a) không được áp dụng để nhằm mục đích tạo ra sự phân biệt đối xử tùy tiện hoặc vô lý, hoặc cản trở thương mại một cách trá hình.
 - (b) không áp đặt các hạn chế hơn mức cần thiết đối với các hoạt động lưu chuyển thông tin để thực hiện mục tiêu chính sách công cộng chính đáng.

Dòng dữ liệu, quyền riêng tư trực tuyến và chính sách thương
mại

Các dòng dữ liệu xuyên biên giới làm nền tảng cho kết nối toàn cầu ngày nay và rất cần thiết để thực hiện ngoại thương và thương mại. Dòng dữ liệu cho phép các công ty truyền thông tin để liên lạc trực tuyến, theo dõi chuỗi cung ứng toàn cầu, chia sẻ nghiên cứu và cung cấp dịch vụ xuyên biên giới. Một nghiên cứu ước tính rằng Thương mại điện tử phụ thuộc vào dòng dữ liệu chiếm 22% sản lượng kinh tế thế giới và GDP thế giới sẽ tăng thêm 2 nghìn tỷ USD trước 2020 nhờ tiến bộ trong những công nghệ mới xuất hiện.

Dòng dữ liệu xuyên biên giới là trọng tâm của thương mại và các cuộc đàm phán thương mại khi các tổ chức dựa vào việc truyền tải thông tin để sử dụng dịch vụ đám mây và gửi dữ liệu của doanh nghiệp cũng như dữ liệu của cá nhân cho các đối tác, công ty con và khách hàng... ví dụ, nếu người tiêu dùng được quyền kiểm soát dữ liệu cá nhân, thì các công ty sử dụng dữ liệu đó có thể sẽ bị ảnh hưởng. Để thúc đẩy thương mại và các dòng dữ liệu quốc tế, Hoa Kỳ hướng đến loại bỏ các rào cản thương mại và thiết lập các quy tắc quốc tế có thể thực thi và các thông lệ tốt nhất cho phép các nhà hoạch định chính sách đạt được các mục tiêu chính sách công, bao gồm thúc đẩy quyền riêng tư và tính bảo mật trực tuyến.

“Dòng dữ liệu xuyên biên giới” đề cập đến việc chuyển hoặc truyền thông tin giữa các máy chủ xuyên biên giới quốc gia. Các dòng dữ liệu xuyên biên giới là một phần không thể thiếu đối với thương mại kỹ thuật số và tạo điều kiện cho sự di chuyển của hàng hóa, dịch vụ, con người và tài chính. Một phân tích năm 2017 ước tính dòng chảy hàng hóa, dịch vụ, tài chính và nhân sự thế giới sẽ tăng GDP thế giới ít nhất 10% trong thập niên vừa qua, tăng thêm 8 nghìn tỷ USD từ 2005 đến 2015. Thương mại kỹ thuật số hiệu quả và bền vững dựa trên các dòng dữ liệu vừa thúc đẩy giao thương và truyền thông vừa đảm bảo quyền riêng tư và tính bảo mật, bảo vệ tài sản trí tuệ và xây dựng niềm tin và sự tín nhiệm. Cản trở các dòng dữ liệu xuyên biên giới, chẳng hạn thông qua một số quy định về quyền riêng tư, có thể làm giảm hiệu quả và giảm các lợi ích khác của thương mại kỹ thuật số, dẫn đến việc đứt đoạn, hay còn gọi là balkan hóa (balkanization), của internet

Một nghiên cứu của các công ty Mỹ cho thấy các quy tắc nội địa hóa dữ liệu (nghĩa là yêu cầu các tổ chức lưu trữ dữ liệu trên máy chủ ở địa phương) là rào cản thương mại kỹ thuật số được trích dẫn nhiều nhất. Một số chính phủ ủng hộ chính sách về quyền riêng tư hoặc chính sách bảo mật – yêu cầu nội địa hóa dữ liệu và hạn chế dòng dữ liệu xuyên biên giới. Tuy nhiên, nhiều bên liên quan trong ngành cho rằng việc chặn dòng dữ liệu xuyên biên giới và lưu trữ dữ liệu trong nước không làm cho dữ liệu đó trở nên an toàn hoặc riêng tư hơn.

Không có *quy tắc đa phương toàn diện*, đặc biệt là về quyền riêng tư hoặc dòng dữ liệu xuyên biên giới. Hoa Kỳ và các nước khác đã bắt đầu giải quyết các vấn đề này khi đàm phán các hiệp định thương mại mới và cập nhật, và thông qua các diễn đàn và tổ chức kinh tế quốc tế như diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) và Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD).

Tuyên bố này không định nghĩa quy mô của bất kỳ hiệp định nào.

Sau cuộc họp, EU ghi nhận các biện pháp nội địa hóa dữ liệu là một trong những quy định mới được thảo luận khi hiệp định chính thức ra mắt vào tháng 3 năm 2019. Tuyên bố của Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) nhấn mạnh sự cần thiết phải có một thỏa thuận tiêu chuẩn cao bao gồm các nghĩa vụ có thể thi hành. Mặc dù một số chuyên gia lưu ý rằng sự khác nhau giữa các hệ thống pháp lý, các chế độ quyền riêng tư và các quy tắc sẽ khiến các bên khó có thể hòa hợp hay công nhận lẫn nhau, một hệ thống quy tắc chung vừa cho phép các dòng dữ liệu xuyên biên giới vừa đảm bảo bảo vệ quyền riêng tư vẫn được thảo luận.

- **Xuất khẩu dữ liệu cá nhân theo GDPR của EU**
- GDPR đề cập một vài lựa chọn để chuyển dữ liệu cá nhân vào hoặc ra khỏi EU và đảm bảo duy trì quyền riêng tư.
 1. Một tổ chức có thể sử dụng Quy tắc ràng buộc doanh nghiệp (BCR) cụ thể hoặc Hợp đồng mẫu được EU phê duyệt;
 2. Một tổ chức có thể tuân thủ các chế độ về quyền riêng tư của quốc gia đã nhận được quyết định chứng nhận đáp ứng từ EU, điều đó có nghĩa là EU coi rằng luật pháp và quy định của quốc gia đã đáp ứng mức độ bảo vệ dữ liệu theo yêu cầu; hiện tại, không tới 15 khu vực pháp lý được EU xem là đáp ứng; hoặc
 3. Một tổ chức có trụ sở tại Hoa Kỳ có thể đăng ký chương trình Bảo vệ quyền riêng tư Hoa Kỳ-EU để chuyển dữ liệu cá nhân xuyên Đại Tây Dương

Chính sách thương mại và internet của Trung Quốc phản ánh định hướng của nhà nước và chính sách công nghiệp, hạn chế luồng thông tin tự do và quyền riêng tư cá nhân. Ví dụ, yêu cầu rằng tất cả lưu lượng truy cập internet phải vượt qua tường lửa quốc gia có thể cản trở việc truyền dữ liệu xuyên biên giới. Luật chống khủng bố năm 2015 của Trung Quốc yêu cầu các nhà khai thác viên thông và nhà cung cấp dịch vụ internet phải hỗ trợ chính phủ, có thể bao gồm chia sẻ dữ liệu cá nhân. Trích dẫn mối lo ngại về an ninh quốc gia, các chính sách về chủ quyền Internet của Trung Quốc, Luật An ninh mạng và Thông số kỹ thuật bảo mật thông tin cá nhân áp đặt các yêu cầu nghiêm ngặt đối với các công ty, như lưu trữ dữ liệu trong nước; hạn chế khả năng truy cập, sử dụng hoặc chuyển dữ liệu quốc tế; và bắt buộc đánh giá an ninh, cung cấp cho chính quyền Trung Quốc quyền truy cập vào các thông tin độc quyền.

Các ưu tiên chính sách về dòng dữ liệu của Hoa Kỳ được nêu rõ trong báo cáo Digital 2 Dozen của USTR, được xây dựng lần đầu tiên bởi Chính quyền Obama, và Chiến lược an ninh quốc gia năm 2017 của Chính quyền Trump. Cả hai Chính quyền đều nhấn mạnh nhu cầu bảo vệ quyền riêng tư, dòng dữ liệu miễn phí xuyên biên giới và mạng internet có thể tương tác. Các tài liệu này thiết lập quan điểm của Hoa Kỳ rằng dòng dữ liệu miễn phí phù hợp với việc bảo vệ quyền riêng tư. Các hiệp định thương mại tự do gần đây đưa quan điểm này của Hoa Kỳ vào các cam kết quốc tế ràng buộc.

- CPTPP có chứa những cam kết có hiệu lực ràng buộc cao nhất về thương mại kỹ thuật số. CPTPP bao gồm những điều khoản về dòng dữ liệu xuyên biên giới và bảo vệ thông tin cá nhân. Nội dung hiệp định nói cụ thể các bên “phải cho phép chuyển giao thông tin xuyên biên giới.” Hiệp định cho phép áp dụng các biện pháp hạn chế vì mục đích chính sách công chính đáng nếu các chính sách này không phân biệt đối xử hoặc là các hàng rào thương mại nguy trang. Hiệp định cũng cấm những yêu cầu nội địa hóa các cơ sở điện toán với những ngoại lệ tương tự.

Đất hiếm của Trung Quốc

Những sự kiện âm ỉ chầm ngòi cho thay
đổi trong chính sách thương mại?

Vấn đề thương mại ở đây là gì? Đối xử quốc gia, không phân biệt đối xử và không hạn chế xuất khẩu thì sao?

WTO nói gì về hành vi của Trung Quốc?

Sức thuyết phục trong cáo buộc của các nước khác về việc Trung Quốc thực hiện những hành vi không công bằng?

Yếu tố chính trị của mâu thuẫn thương mại
ở đây?